

Bản án số: 67/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20/8/2024
Về việc ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* **Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

* **Các hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

* **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phan Thị Ngọc Huyền -
Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên.

* **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên:** Bà Diệp
Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên
tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 348/TLST
- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số 69/2024/QĐXX- ST ngày 05/8/2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn: Chị Quách Thị L, sinh năm 1990.** Có mặt

HKTT: Xóm K5, xã PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ở: Xóm
HT 1, xã TC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

* **Bị đơn: Anh Đỗ Uyn P, sinh năm 1984.** Có mặt

HKTT và nơi ở: Xóm K5, xã PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, các bản khai và tại phiên tòa chị Quách Thị L trình bày: Chị và anh Đỗ Uyn P kết hôn năm 2010 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn anh chị sinh sống cùng bố mẹ chồng tại xóm Khuôn 5, xã PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên được hai tháng thì chuyển ra ở riêng. Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc và đã có hai con chung là Đỗ Hoàng T và Đỗ Hoàng M. Anh, chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn từ năm 2012 và trầm trọng nhất kể từ tháng 10/2021 cho đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung không có sự quan tâm, chia sẻ với nhau dẫn đến việc cãi vã, đánh chửi nhau. Anh chị ly thân từ tháng 10/2021 đến nay, hiện chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở xóm Hồng Thái 1, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên sinh sống còn hai con gái và anh P vẫn sống trong căn nhà của hai vợ chồng tại xóm Khuôn 5, xã PX, thành phố TN. Chị L xác định tình cảm

vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã ở mức trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh P.

Về con chung: Chị L khai vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Hoàng T, sinh ngày 27/3/2012 và Đỗ Hoàng M, sinh ngày 09/6/2017. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi hai con và đề nghị anh P cấp dưỡng nuôi mỗi con là 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về điều kiện nuôi con, chị L khai hiện chị đang làm công nhân tại Công ty Hansol electronics Việt Nam với mức thu nhập từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/ tháng. Hai con gái mặc dù ở cùng anh P nhưng từ trước đến nay chị vẫn gửi tiền về nuôi con, mọi thứ trong gia đình đều do chị lo toan, anh P không có đóng góp gì.

Tài sản chung, công nợ chung: Tự thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ Uyn P tại bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa trình bày: Anh P công nhận lời khai của chị L về thời gian kết hôn là đúng. Anh P cho rằng nguyên nhân chị L làm đơn ly hôn với anh vì chị L ngoại tình với bạn thân của anh từ năm 2022 đã bị anh phát hiện nên hai vợ chồng xảy ra xô sát, đánh chửi nhau, sau đó chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Trong quá trình Tòa án hòa giải anh đã nhiều lần khuyên giải chị L rút đơn khởi kiện để vợ chồng đoàn tụ cùng chăm sóc các con nhưng vì chị L vẫn nhất quyết ly hôn nên anh đồng ý theo nguyện vọng của chị L.

Về con chung, anh P khai vợ chồng có hai con chung là Đỗ Hoàng T, sinh ngày 27/3/2012 và Đỗ Hoàng M, sinh ngày 09/6/2017. Trường hợp chị L nhất quyết ly hôn thì anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con. Về việc cấp dưỡng: Trong giai đoạn hòa giải, anh P đề nghị chị L cấp dưỡng nuôi mỗi con là 2.000.000 đồng/tháng, tại phiên tòa anh thay đổi ý kiến không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con mà để anh chị tự thỏa thuận. Anh P khai bản thân làm nghề tự do thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng, từ trước tới nay hai con vẫn ở cùng với anh tại nhà riêng ở xóm Khuôn 5, xã PX, thành phố TN và do một tay anh chăm sóc từ việc ăn uống đến đưa đón đi học, đóng học hàng ngày. Bố mẹ đẻ anh cũng sinh sống ở gần nhà riêng của ba bố con nên anh có đủ điều kiện về kinh tế và thời gian chăm sóc cho hai con, bản thân các con của anh cũng không muốn ở với mẹ.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh P khai, vợ chồng không có công nợ chung, tài sản chung tự thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập, đồng thời tiến hành hòa giải nhưng không thành. Vì vậy, vụ án phải được đưa ra xét xử ngày hôm nay.

Trong phần tranh tụng, chị L giữ nguyên quan điểm khởi kiện là đề nghị được ly hôn với anh P. Chị có nguyện vọng nuôi dưỡng hai con chung là Đỗ Hoàng T và Đỗ Hoàng M và đề nghị anh P cấp dưỡng nuôi mỗi con là 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Công nợ chung, tài sản chung tự thỏa thuận không đề nghị giải quyết. Anh P trong quá trình tranh luận chỉ đồng ý yêu cầu ly hôn theo nguyện vọng của chị L, không đồng ý để chị L nuôi con và đề nghị cho anh được trực tiếp nuôi hai con, không đề nghị giải quyết về tài sản chung, công nợ chung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 21; Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền của mình theo Điều 48 BLTTDS; Tuân thủ quy định về trình tự, tố tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của BLTTDS. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72 BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Quách Thị L, cho chị L được ly hôn với anh Đỗ Uyn P. Về con chung: giao hai con chung là Đỗ Hoàng T, sinh ngày 27/3/2012 và Đỗ Hoàng M, sinh ngày 09/6/2017 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng. Không giải quyết việc cấp dưỡng do hai bên không yêu cầu. Công nợ chung, tài sản chung tự thỏa thuận không đề nghị giải quyết. Buộc chị L nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

1. *Về tố tụng*: Nguyên đơn, bị đơn đều đang cư trú tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ Điều 28; Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên là đúng quy định. Các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp cho Tòa án đều đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Quách Thị L và anh Đỗ Uyn P là hợp pháp. Quá trình chung sống chị L và anh P phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, chị L ngoại tình, hai vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/ 2021 đến nay. Như vậy, có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh P đã ở mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị L đề nghị ly hôn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên chấp nhận.

3. *Về con chung*: Chị Quách Thị L và anh Đỗ Uyn P có hai con chung là cháu Đỗ Hoàng T, sinh ngày 27/3/2012 và cháu Đỗ Hoàng M, sinh ngày 09/6/2017. Chị L có nguyện vọng nuôi hai con chung và đề nghị anh P cấp dưỡng nuôi con, anh P cũng có nguyện vọng nuôi hai con và đề nghị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng. Về điều kiện nuôi con chị L hiện đang làm công nhân theo ca tại Công ty Hansol electronics Việt Nam, theo bảng lương của chị L cung cấp tại phiên tòa thì thu nhập của chị L dao động từ trên 4.000.000 đồng, đến trên 9.000.000 đồng/ tháng, hiện chị đang sống cùng bố mẹ đẻ. Anh P khai có nhà riêng xây trên đất của bố mẹ đẻ, anh làm nghề tự do thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/ tháng, hai con từ trước đến nay vẫn do một tay anh trực tiếp chăm sóc. Cháu Trang và cháu Mai trong bản trình bày nguyện vọng và tại phiên tòa đều có mong muốn ở với bố không muốn ở với mẹ vì từ trước đến nay bố vẫn là người chăm sóc các cháu, kể từ khi mẹ các cháu về nhà ông bà ngoại ở thì không về nhà thăm nom các cháu. Hội đồng xét xử thấy, anh P và chị L đều có đủ điều kiện chăm sóc hai con, tuy nhiên từ trước đến nay hai cháu Trang và cháu Mai đều đã quen với sự chăm sóc của anh P và đều mong muốn được ở với

bố nên để đảm bảo sự phát triển toàn diện của hai cháu về tâm sinh lý, giao cháu Trang và cháu Mai cho anh P trực nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con không giải quyết do anh P đề nghị tự thỏa thuận với chị L.

4. *Về tài sản chung, công nợ chung:* Tự thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

5. *Về án phí:* Chị L phải nộp án dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là có căn cứ chấp nhận. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28; Điều 35, Điều 39; Điều 147 BLTTDS năm 2015. Áp dụng Điều 56; 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí năm 2016; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Quách Thị L. Cho chị Quách Thị L được ly hôn với anh Đỗ Uyn P.

2. **Về con chung:** Giao hai con chung là Đỗ Hoàng T, sinh ngày 27/3/2012 và Đỗ Hoàng M, sinh ngày 09/6/2017 cho anh P trực nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi hai con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị L được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết do anh P đề nghị tự thỏa thuận.

3. **Về tài sản chung, công nợ chung:** Đương sự tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết.

4. **Án phí:** Chị Quách Thị L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002935 ngày 21/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

5. **Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên ;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- UBND nơi NE, BD cư trú;
- Các DS;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

